



CÔNG BỐ CHUẨN ĐẦU RA

Ngành: **NHẬT BẢN HỌC**

Trình độ đào tạo: **ĐẠI HỌC (Khóa 2021)**

Mục tiêu giáo dục

Mục tiêu chung

- Đào tạo Cử nhân Nhật Bản học (NBH) có phẩm chất chính trị, có đạo đức nghề nghiệp, có khả năng làm việc tốt trong môi trường liên quan đến Nhật Bản.
- Vừa trang bị cho sinh viên kiến thức đại cương về các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn, Khoa học tự nhiên, vừa cung cấp kiến thức chuyên sâu về Nhật Bản.
- Trang bị cho sinh viên trình độ tiếng Nhật cao, đủ khả năng học lên cấp độ cao hơn và làm việc trong môi trường quốc tế có liên quan đến Nhật Bản.
- Rèn luyện và phát triển cho sinh viên khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn nghề nghiệp liên quan đến Nhật Bản.
- Rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng làm việc trong các cơ sở có liên quan đến Nhật Bản.

Mục tiêu cụ thể

- 100% sinh viên tốt nghiệp hệ cử nhân NBH có việc làm ngay trong các môi trường công việc có liên quan đến Nhật Bản hoặc có đủ trình độ, kiến thức để học sau đại học tại các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài (Nhật Bản).

Chuẩn đầu ra

Tốt nghiệp chương trình Cử nhân ngành Nhật Bản học, sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra như sau:

Thái độ và đạo đức nghề nghiệp

a/ Thái độ

- Sẵn sàng đương đầu với khó khăn;
- Kiên trì, chăm chỉ, nhiệt tình, say mê sáng tạo;
- Cảm thông, chia sẻ với đồng nghiệp;
- Chính trực, tự tin, linh hoạt, phản biện, sáng tạo.

b/ Đạo đức nghề nghiệp

- Công bằng, trung thực và trách nhiệm;
- Tác phong làm việc chuyên nghiệp, chủ động, độc lập;
- Hiếu và ứng xử đúng mực, hợp với thuần phong mỹ tục của Việt Nam và Nhật Bản;
- Tuân thủ pháp luật và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam, Nhật Bản;
- Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc;
- Đấu tranh cho công bằng, dân chủ, văn minh của xã hội.

Năng lực chuyên môn

a/ Các kỹ năng chuyên môn:

- Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp đòi hỏi vận dụng kiến thức lý thuyết và thực tiễn của ngành được đào tạo trong những bối cảnh khác nhau; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề thực tế hay trừu tượng trong lĩnh vực được đào tạo; có năng lực dẫn dắt chuyên môn để xử lý những vấn đề quy mô địa phương và vùng miền;
- Nắm vững các kiến thức chuyên ngành về nghiên cứu Nhật Bản học;

b/ Khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề:



- Có khả năng phát hiện và khái quát hóa vấn đề từ thực tiễn.
- Biết cách tìm kiếm, tra cứu tài liệu chuyên môn bằng các công cụ tìm kiếm trên internet cũng như trong thư viện...;
- Biết sử dụng các công cụ cho việc tra cứu: sách công cụ, dữ liệu được số hóa, máy tính, internet...;
- Có các kỹ năng khi giao tiếp với nền văn hóa của Nhật Bản.

c/ Khả năng tư duy theo hệ thống

- Có khả năng nhìn nhận vấn đề một cách toàn diện và có hệ thống;
- Có khả năng giải quyết vấn đề một cách có hệ thống

Khả năng hội nhập và học tập suốt đời

- Nắm bắt được tình hình phát triển chung của xã hội;
- Luôn cập nhật thông tin về những diễn biến trên thế giới;
- Có khả năng thích nghi nhanh chóng với ngoại cảnh.

b/ Bối cảnh tổ chức

- Có khả năng hòa nhập nhanh chóng vào cộng đồng, tổ chức;
- Biết cách xác lập vị trí, chỗ đứng của mình trong tổ chức.

c/ Năng lực vận dụng kiến thức lý luận vào thực tiễn

- Người học có kỹ năng vận dụng linh hoạt, phù hợp các khối kiến thức đa dạng và kỹ năng được trang bị trong quá trình học tập và thực tập nghề nghiệp;
- Tổng kết các bài học về nghề nghiệp cho bản thân rút ra trong thực tiễn trên cơ sở đối chiếu với kiến thức đã được trang bị.

d/ Năng lực sáng tạo, phát triển và dẫn dắt sự thay đổi trong nghề nghiệp

- Có khả năng nghiên cứu và đề xuất các khuyến nghị nhằm khắc sâu sự hiểu biết, thúc đẩy quan hệ hữu nghị, ngoại giao giữa Việt Nam và Nhật Bản
- Có khả năng chuẩn bị để tiếp tục tự đào tạo, hoặc tham gia các khóa đào tạo nâng cao sau đại học, hoặc các khóa đào tạo ngành gần trong lĩnh vực nghiên cứu Nhật Bản học.

Cơ hội nghề nghiệp

- Cán bộ nghiên cứu, giảng viên, cán bộ chuyên trách tại các cơ quan liên quan đến Nhật Bản (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao, Bộ Công an, Bộ Nội vụ...), địa phương, các doanh nghiệp, tổ chức quốc tế trong và ngoài nước, các viện nghiên cứu (Viện Khoa học Xã hội Việt Nam), các đài phát thanh, đài truyền hình trung ương, địa phương, các cơ quan báo chí, thông tấn...;
- Công tác tại các đại sứ quán của nước ngoài đặt tại Việt Nam, các tổ chức Quốc tế (như UNDP, UNESCO...), các công ty du lịch, các doanh nghiệp tư nhân và nước ngoài đặt tại Việt Nam, các tổ chức quỹ quốc tế tại Việt Nam như Japan Foundation; Toshiba Foundation...
- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Nhật Bản học còn có thể tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn ở trong nước và nước ngoài.
- Ngoài ra, sinh viên ngành Nhật Bản học còn có thể nhận học bổng theo học các bậc đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ ở nước ngoài.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020
Trưởng BM Nhật Bản học

TS. Đỗ Thị Bích Lại

Ngày 26 tháng 11 năm 2020
Thông qua Trưởng Khoa KHXH

TS. Nguyễn Bảo Thanh Nghi